

Bản án số: 23/2026/HS-ST
Ngày 06-02-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Bùi Thị Hà

Ông Phạm Văn Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Anh Thư - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 2 - Hải Phòng.

- Người tiến hành tố tụng khác tại điểm cầu thành phần: Ông Lê Long B - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 2 - Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 02 năm 2026 tại điểm cầu trung tâm là Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 - Hải Phòng và điểm cầu thành phần là Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 110/2025/TLST-HS ngày 19 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2026/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1973 tại thành phố Hải Phòng. Nơi thường trú: Phòng 906 CT10 C, khu đô thị Đ, xã Đ, thành phố Hà Nội; nơi ở hiện nay: Tô dân phố C, phường A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn K và bà Vũ Thị K1; có vợ Phạm Thị H, chưa có con; tiền án: Bản án số 117 ngày 27/01/1999, Toà Phúc thẩm Toà án nhân dân tối cao tại Hà Nội xử phạt 15 năm tù về tội Cướp tài sản của công dân. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/01/2012, đã nộp án phí ngày 16/3/2009, chưa bồi thường dân sự cho bị hại; tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 115 ngày 17/11/1990, Toà án nhân dân quận Hồng Bàng xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân. Bản án số 43 ngày 10/4/1991, Toà án nhân dân quận Hồng Bàng xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân. Bản án số 75 ngày 30/7/1993, Toà án nhân dân quận Lê Chân xử phạt 09 tháng tù về tội Bắt giữ người trái pháp luật. Bản án số 295 ngày 28/3/1995, Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 30 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản của công dân. Bản án số 37/2018/HS-ST ngày 22/5/2018, Toà án

nhân dân huyện An Dương xử phạt 24 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Tạm giữ từ ngày 02/4/2025 đến ngày 10/4/2025 chuyển tạm giam; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 50 phút ngày 02/4/2025, tổ công tác C phường A, kiểm tra phòng thuê trọ của Nguyễn Ngọc L ở tổ dân phố C, phường A, quận A phát hiện bắt quả tang L có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy. Thu giữ tại ngăn kéo cạnh giường ngủ 01 túi nilon màu trắng viền da cam kích thước 04x06cm bên trong có 05 túi nilon màu trắng viền đỏ kích thước 2,5x2,5cm đều chứa tinh thể màu trắng; 61 vỏ túi nilon màu trắng viền đỏ kích thước 2,5x2,5cm; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo. Thời điểm bắt quả tang tại nhà L có Phạm Hữu T và Hà Ngọc T1 đều là bạn của L đến chơi. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, bàn giao L cùng vật chứng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H và thu mẫu nước tiểu của L, Hữu T, Ngọc T1 để kiểm tra chất ma túy.

Kết luận giám định số 215/KL-KTHS ngày 04/4/2025 của Phòng K2 Công an thành phố H, kết luận: Tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 2,10 gam, là loại Methamphetamine.

Kết quả xét nghiệm nước tiểu của L, Hữu T, Ngọc T1 đều dương tính với chất ma túy Methamphetamine.

Quá trình điều tra L, khai nhận: Do nghiện ma túy và không có tiền tiêu nên tối ngày 27/3/2025, L đi bộ ra trước cửa khu nhà trọ mua 01 túi ma túy đá với giá 1.300.000 đồng của người đàn ông có biệt danh “Cún Hoàng” không rõ lai lịch để sử dụng và bán lại cho người khác kiếm lời. Về phòng trọ L lấy một ít ma túy ra sử dụng, số còn lại L chia vào 05 túi nilon để bán với giá 300.000 đồng/01 túi, nhưng chưa kịp bán thì bị Công an kiểm tra, bắt quả tang như nội dung nêu trên. Hữu T và Ngọc T1 đều là bạn của L, không biết, không tham gia việc cất giấu ma túy cũng như việc L bán ma túy.

Vật chứng: Số ma túy còn lại sau giám định và 61 vỏ túi nilon màu trắng viền đỏ chuyển Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 - Hải Phòng quản lý.

Tại phiên tòa bị cáo trình bày thống nhất về hành vi như trên; đồng ý với nội dung Kết luận giám định, không có ý kiến hay khiếu nại gì.

Cáo trạng số 51/2025/CT-VKSKV2 ngày 17/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Hải Phòng truy tố Nguyễn Ngọc L về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự (BLHS). Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị: Áp dụng khoản 1 và khoản 5 Điều 251, Điều 38, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS xử phạt Nguyễn Ngọc L từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; phạt tiền bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng để nộp sung quỹ Nhà nước; về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của BLHS và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy

số ma túy còn lại sau giám định và 61 vỏ túi nilon màu trắng viền đỏ; bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo trình bày nhận thức rõ hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm đã thực hiện và mong muốn được sự khoan hồng của pháp luật, được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định trong quá trình tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, của người được giao thẩm quyền tiến hành tố tụng đối với vụ án trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo và những người khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì nên các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về những chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội: Hành vi vào hồi 08 giờ 50 phút ngày 02/4/2025, tại tổ dân phố C, phường A, quận A (nay là phường A), Nguyễn Ngọc L cất giữ trái phép 2,10 gam ma túy loại Methamphetamine để bán kiếm lời là phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy vi phạm khoản 1 Điều 251 của BLHS. Cáo trạng số 51/2025/CT-VKSKV2 ngày 17/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Hải Phòng truy tố bị cáo là đúng pháp luật. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ nên phải chịu trách nhiệm trước pháp luật đối với hành vi đã thực hiện.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi của bị cáo đã vi phạm pháp luật về phòng chống ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự xã hội, đạo đức, lối sống, văn hóa và sức khỏe của người khác. Do bị cáo chưa bồi thường dân sự cho bị hại tại Bản án số 117 ngày 27/01/1999 nên lần phạm tội này được xác định là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của BLHS; do thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS.

[4] Về hình phạt:

[4.1] Về hình phạt chính: Cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, xử phạt bị cáo mức án bằng mức khởi điểm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[4.1] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 251 của BLHS quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Xét tính chất, hành vi phạm tội, loại tội phạm bị cáo thực hiện; cần phạt tiền bị cáo 5.000.000 đồng để nộp sung quỹ Nhà nước.

[5] Về vật chứng gồm: Số ma túy còn lại sau giám định và 61 vỏ túi nilon màu trắng viền đỏ cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về những vấn đề khác: Đối với Hữu T và Ngọc T1 không biết và không tham gia vào việc mua bán, sử dụng ma túy cùng L; hành vi sử dụng ma túy riêng đã bị Công an thành phố H đã xử phạt vi phạm hành chính. Người có biệt danh “Cún Hoàng”, chưa xác định được lai lịch, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau là có căn cứ. L khai mua ma túy của H1 để sử dụng, tài liệu điều tra hiện chưa đủ căn cứ xử lý hành vi của H1 nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định tách hành vi, cùng tài liệu, vật chứng thu giữ của H1 và 01 điện thoại di động Vivo thu giữ của L để điều tra xử lý sau là có căn cứ.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, Điều 38, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc L 04 (Bốn) năm 06 (S) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 02/4/2025.

- Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc L 5.000.000 đồng để nộp sung quỹ Nhà nước.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và 61 vỏ túi nilon màu trắng viền đỏ (chi tiết tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/01/2026 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 - Hải Phòng).

Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án; bị cáo Nguyễn Ngọc L phải chịu 200.000 đồng.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- THADS thành phố Hải Phòng
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- VKSND khu vực 2 - Hải Phòng;
- Trại tạm giam CATP Hải Phòng;
- Phòng PV 06, PC 10 CATP Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA**

Đỗ Văn Dũng